

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2020

Số 30 - HD/BTCTW

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 12 tháng 9 năm 2019
của Ban Bí thư về độ tuổi tham gia công tác hội

Thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư về độ tuổi tham gia công tác hội và Thông báo Kết luận số 158-TB/KL, ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về hội quần chúng trong tình hình mới; sau khi xin ý kiến các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương và các hội có liên quan, Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Cán bộ công tác ở các hội do Đảng chỉ đạo thành lập, giao nhiệm vụ, được Nhà nước giao biên chế, cấp kinh phí hoạt động là cán bộ của Đảng và công tác cán bộ ở các hội này là công tác cán bộ của Đảng. Quy trình công tác cán bộ, độ tuổi công tác và nghỉ hưu đối với cán bộ công tác ở các hội về cơ bản thực hiện tương tự như các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

2. Trường hợp cán bộ lãnh đạo hội (chủ tịch, phó chủ tịch) đã đến tuổi nghỉ hưu mà vẫn tiếp tục tham gia lãnh đạo hội hoặc cán bộ đã nghỉ hưu ở cơ quan khác chuyển sang làm công tác lãnh đạo hội thì tuổi giới thiệu lần đầu hoặc tái cử tham gia lãnh đạo hội không quá 65 tuổi. Trường hợp đặc biệt, không có người thay thế, không quá 70 tuổi do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, nhưng chỉ áp dụng đối với chủ tịch hội có đủ phẩm chất, năng lực lãnh đạo, uy tín cao và đủ sức khỏe để làm việc ở các hội có đảng đoàn, hội có tính chất đặc thù.

3. Quy định về độ tuổi của cán bộ tham gia lãnh đạo hội theo Kết luận số 58-KL/TW của Ban Bí thư không áp dụng đối với:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Các hội xã hội – nghề nghiệp, hội xã hội không được Nhà nước giao biên chế và hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên.
- Các hội tự nguyện, tự quản, tự lo kinh phí, do tổ chức hoặc công dân thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ lãnh đạo (chủ tịch, phó chủ tịch) 28 hội do Đảng, Nhà nước chỉ đạo thành lập, giao nhiệm vụ hoạt động trong phạm vi cả nước theo Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg, ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về *hội có tính chất đặc thù* và 3 hội được hưởng chế độ như các tổ chức chính trị - xã hội – nghề nghiệp theo Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về *hội quần chúng*. Cụ thể như sau:

- Cán bộ lãnh đạo Liên hiệp các hội văn học, nghệ thuật Việt Nam và các hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Xuất bản Việt Nam, Hội Người mù Việt Nam, Tổng hội Y học Việt Nam, Hội Đông y Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam, Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam, Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam khi giới thiệu cán bộ tham gia lãnh đạo chuyên trách hội thì tuổi giới thiệu lần đầu hoặc tái cử không quá 65 tuổi. Trường hợp đặc biệt, không quá 70 tuổi do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, nhưng chỉ áp dụng đối với chủ tịch hội có đủ phẩm chất, năng lực lãnh đạo, uy tín cao và đủ sức khỏe để làm việc.

- Cán bộ lãnh đạo Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam thực hiện tuổi công tác và nghỉ hưu theo quy định của pháp luật lao động, tương tự như lãnh đạo các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Các hội được Đảng, Nhà nước chỉ đạo thành lập, giao nhiệm vụ, hoạt động trong phạm vi địa phương được xác định theo Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg, ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về *việc quy định hội có tính chất đặc thù* và các hội hoạt động trong phạm vi địa phương được hưởng chế độ như các tổ chức chính trị - xã hội – nghề nghiệp theo Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về *hội quần chúng* thực hiện độ tuổi công tác đối với lãnh đạo hội tương tự như các hội hoạt động trong phạm vi cả nước.

3. Cán bộ lãnh đạo hội khi đến tuổi nghỉ hưu thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định việc nghỉ hưu theo quy định của Bộ luật Lao động.

4. Cán bộ lãnh đạo, quản lý đã nghỉ hưu nếu được giới thiệu tham gia lãnh đạo hội thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét tiêu chuẩn, điều

kiện, năng lực, uy tín, sức khỏe và quy định về độ tuổi theo Kết luận số 58-KL/TW và hướng dẫn này để quyết định giới thiệu ứng cử.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Trung ương./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo),
- Lãnh đạo Ban,
- Các ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban đảng, cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương,
- Các hội đặc thù không có đảng đoàn,
- Các vụ, đơn vị: THCB và I, II, III, CSCB,
- Cục BVCTNB,
- Lưu VP, Vụ V.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Quản Minh Cường